

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS - ST

Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thiện Lợi

2. Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử lưu động vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn XP, xã ĐQ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; tiền án: bản án số 93/HSST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Quang H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; nhân thân: bản án số 72/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Quang H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

– Anh Bùi Văn K, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn MĐ 3, xã VB, huyện KX, tỉnh Thái Bình

– Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn THB, xã HL, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

(anh K, anh N vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/10/2024, bị cáo Nguyễn Quang H đi bộ từ phòng trọ ở đường DK, phường PK, thành phố TB, tỉnh Thái Bình đến công trường Eden Garden tòa nhà 30 tầng đường LL, thành phố TB để sơn tường tại công trường xây dựng trên. Khi đến nơi bị cáo đi bộ xuống tầng hầm của tòa nhà thì thấy có 02 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER để tại khu vực của tầng hầm, bị cáo quan sát thấy không có người trông giữ, xe không khóa càng, khóa cổ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc xe này. Đến khoảng 7h 25 phút cùng ngày bị cáo đi gần lại vị trí để chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn xanh, bạc, đen biển số đăng ký 17B7-281.08 của anh Bùi Văn K. Bị cáo nhặt một đoạn dây thép rơi trên nền nhà rồi ngồi xuống trước đầu xe, dùng tay trái móc phần giắc cắm ổ khóa điện và bẻ một đoạn dây thép nối hai đầu của phần giắc cắm ổ khóa lại, còn một phần dây thép cắt vào túi quần rồi ngồi lên yên, đề nổ máy xe của anh K, điều khiển xe về phòng trọ để cất giấu. Sau đó bị cáo đi bộ ra cầu Đ, phường PK để bắt xe ôm của một người không quen biết đến công trường mục đích trộm cắp chiếc xe còn lại. Khoảng 8h cùng ngày, khi đến nơi bị cáo xuống tầng hầm của công trường quan sát xung quanh thấy không có người trông coi thì tiến lại gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen biển số đăng ký 17B2-399.43 của anh Nguyễn Tiến N. Bị cáo lấy đoạn dây thép từ trong túi quần đang mặc rồi thực hiện các động tác như đã trộm cắp chiếc xe của anh K, đề nổ máy xe của anh N điều khiển về phòng trọ cất giấu nhằm mục đích làm phương tiện đi lại. Sau khi hết giờ làm, anh K và anh N phát hiện mất xe nên đã trình báo ban quản lý tòa nhà và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình.

Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-HĐĐG ngày 03/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: tổng trị giá tài sản tại thời điểm định giá ngày 06/10/2024 là 32.000.000 đồng. Trong đó trị giá 01 xe mô tô biển số đăng ký 17B7-281.08 nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh, bạc, đen đã qua sử dụng là 15.000.000 đồng; 01 xe mô tô

biển số đăng ký 17B2-399.43 nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu đen đã qua sử dụng là 17.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT - VKSTPTB ngày 06 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Quang H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn K và anh Nguyễn Tiến N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường do đó vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: bản ảnh vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái

Bình lập ngày 06/10/2024; kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-HĐĐG ngày 03/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình; các kết luận giám định số 1768/KL-KTHS ngày 09/12/2024 và số 1784/KL-KTHS ngày 14/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình... cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Vào 7 giờ 25 phút và 08 giờ cùng ngày 06/10/2024, tại công trường xây dựng tòa nhà Eden Garden 30 tầng đường LL, phường LHP, thành phố Thái Bình; lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Quang H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn xanh, bạc, đen biển số đăng ký 17B7-281.08 trị giá 15.000.000 đồng của anh Bùi Văn K và 01 chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen biển số đăng ký 17B2-399.43 trị giá 17.000.000 đồng của anh Nguyễn Tiến N. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 32.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ; tài sản là kỷ vật, di vật, đồ thờ cúng có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhân thân đã từng bị kết án về tội “*Cướp giật tài sản*” song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng tính chất, điều này thể hiện thái độ liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Với tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần áp dụng với bị cáo mức hình phạt nghiêm minh, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời là bài học răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quang H 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp giá trị tài sản đều trên 2.000.000 đồng; bản thân bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng là “*phạm tội hai lần trở lên*” và “*tái phạm*” quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo làm nghề tự do, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn K và Nguyễn Tiến N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm do đó phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn xanh, bạc, đen biển số đăng ký 17B7-281.08 và chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen biển số đăng ký 17B2-399.43 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn K và Nguyễn Tiến N nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Đối với các vật chứng khác gồm 01 áo khoác nỉ dài tay, 01 quần nỉ dài, 01 đôi giày vải thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H 02 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác nỉ dài tay màu xanh than, 01 quần nỉ dài màu đen, 01 đôi giày vải màu đen.

Số vật chứng có đặc điểm như trong trên biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quang H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại anh Bùi Văn K và anh Nguyễn Tiến N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Minh Phương

